

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2018

Số 6527/QĐ/HVBC&TT-KH

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động
nhóm nghiên cứu mạnh ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền

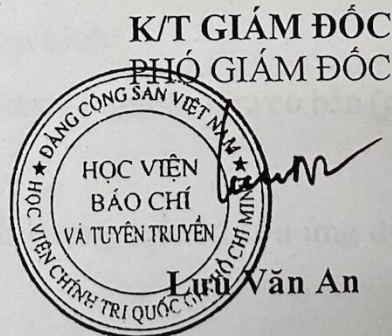
- Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;
- Căn cứ vào Quy chế quản lý hoạt động khoa học ban hành theo Quyết định số 881/QĐ-BC&TT ngày 25 tháng 9 năm 2011 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khoa học,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền”.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng Ban Quản lý khoa học và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Học viện Báo chí và Tuyên truyền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định nay.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, Ban QLKH.



*

QUY ĐỊNH

VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH
(Ban hành theo Quyết định số 650/QĐ/HVBC TT-KH ngày 31 tháng 12 năm 2018...
của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc xét chọn, công nhận, tổ chức, hoạt động và đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm nghiên cứu mạnh ở Học viện báo chí và Tuyên truyền (sau đây gọi tắt là Học viện).
2. Quy định này áp dụng đối với các nhóm nghiên cứu mạnh của Học viện.

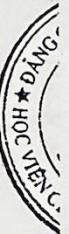
Điều 2. Nhóm nghiên cứu mạnh

1. Nhóm nghiên cứu mạnh là tập thể các nhà khoa học được tập hợp theo hướng chuyên môn hoặc liên ngành, hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo đạt hiệu quả tốt và ổn định, tạo ra các sản phẩm khoa học và đào tạo chất lượng cao, có đủ năng lực triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ trở lên.

Nhóm nghiên cứu mạnh là một hình thức tổ chức mở; hoạt động có tính ổn định tương đối nhưng vẫn đảm bảo tính bền vững của quá trình đầu tư và phát triển.

2. Nhóm nghiên cứu mạnh gồm 02 loại hình:

- a) Nhóm nghiên cứu mạnh theo định hướng nghiên cứu cơ bản (gọi tắt là nhóm nghiên cứu cơ bản);
- b) Nhóm nghiên cứu mạnh theo định hướng nghiên cứu ứng dụng (gọi tắt là nhóm nghiên cứu ứng dụng).



3. Nhóm nghiên cứu mạnh được hình thành từ các nhà khoa học của một đơn vị; hoặc từ các nhà khoa học thuộc nhiều đơn vị khác nhau do một nhà khoa học có uy tín tập hợp để phát triển một hướng nghiên cứu chuyên sâu hay liên ngành.

4. Nhóm nghiên cứu mạnh được công nhận bởi Giám đốc Học viện trên cơ sở kết quả xét chọn và đánh giá định kỳ.

Điều 3. Các tiêu chí của nhóm nghiên cứu mạnh

1. Về nhân lực

Một nhóm nghiên cứu mạnh gồm có trưởng nhóm, ít nhất 02 thành viên, nhiều nhất là 9 thành viên và một số cộng tác viên. Trưởng nhóm phải là cán bộ cơ hữu của Học viện, các thành viên có thể là cán bộ cơ hữu hoặc từ bên ngoài Học viện, trong đó số thành viên từ bên ngoài chiếm không quá 1/2 tổng số thành viên. Khuyến khích mời các thành viên và cộng tác viên là các nhà khoa học nước ngoài.

a) Trưởng nhóm nghiên cứu phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- Có chức danh, học vị từ Tiến sĩ trở lên; có ít nhất 3 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu sau khi đạt học vị;

- Là nhà khoa học có uy tín, có năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, có khả năng định hướng phát triển, xây dựng và điều phối triển khai các nhiệm vụ KH & CN;

- Đã hoặc đang chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ trở lên, trường hợp chưa có thì tiêu chí về kết quả khoa học ở cuối mục này phải tăng thêm 01 công trình khoa học;

- Đã hướng dẫn ít nhất 01 nghiên cứu sinh hoặc 02 học viên cao học bảo vệ thành công, trường hợp ngành chuyên môn chưa có đào tạo sau đại học thì tiêu chí về kết quả khoa học ở cuối mục này phải tăng thêm 01 công trình khoa học;

- Sử dụng thành thạo ít nhất 01 ngoại ngữ phổ biến (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung, Nhật);

- Có kinh nghiệm và khả năng huy động các nguồn lực đảm bảo điều kiện cho hoạt động của nhóm;

- Trong vòng 5 năm trước thời điểm đăng ký đạt được các kết quả khoa học sau:

(i). Đối với trưởng nhóm nghiên cứu cơ bản khối ngành khoa học tự nhiên: là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 02 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus; hoặc chủ biên/đồng chủ biên 01 sách chuyên khảo đã được xuất

bản bởi nhà xuất bản quốc tế hay 02 sách chuyên khảo đã được xuất bản bởi nhà xuất bản trong nước có uy tín.

(ii). Đối với trường nhóm nghiên cứu cơ bản khối ngành khoa học xã hội-nhân văn: là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 01 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus, hoặc chủ biên/đồng chủ biên ít nhất 01 sách đã được xuất bản bởi nhà xuất bản quốc tế hay 02 sách chuyên khảo đã được xuất bản bởi nhà xuất bản trong nước có uy tín.

(iii). Đối với trường nhóm nghiên cứu ứng dụng: là tác giả hoặc đồng tác giả của ít nhất 02 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus, hoặc chủ biên/đồng chủ biên 01 sách đã được xuất bản bởi nhà xuất bản quốc tế hay 02 sách đã được xuất bản bởi nhà xuất bản trong nước có uy tín; và là tác giả của ít nhất 01 bằng độc quyền sáng chế hoặc ít nhất 01 sản phẩm hay giải pháp ứng dụng đã được chuyển giao vào sản xuất, đời sống hoặc đạt được giải thưởng KH&CN, sáng tạo kỹ thuật cấp quốc gia.

Việc xác định nhà xuất bản quốc tế, nhà xuất bản trong nước có uy tín do *Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh* xem xét, quyết định theo từng năm.

b) Thành viên của nhóm nghiên cứu đáp ứng các tiêu chí sau:

- Là nhà khoa học có trình độ tiến sĩ trở lên, hoặc nếu là thạc sĩ thì phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn;
- Đã hoặc đang chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở hoặc thành viên chính của nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ trở lên;

Trong vòng 5 năm trước khi đăng ký có ít nhất 02 công trình khoa học công bố trên các tạp chí chuyên ngành quốc tế hay trong nước có uy tín (việc xác định tạp chí chuyên ngành quốc tế hay trong nước có uy tín do *Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh* xem xét, quyết định theo từng năm);

- Nếu là thành viên đến từ bên ngoài Học viện phải có thư cam kết tham gia nhóm nghiên cứu.

2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Nhóm nghiên cứu mạnh phải có sẵn cơ sở vật chất, các trang thiết bị cơ bản phục vụ cho hướng nghiên cứu. Cơ sở vật chất, trang thiết bị thiết yếu cho nghiên cứu phải là tài sản của đơn vị và nhóm nghiên cứu được giao quản lý sử dụng trực tiếp, hoặc là

tài sản riêng của nhóm. Cơ sở vật chất và trang thiết bị ít thiết yếu có thể là tài sản sử dụng chung trong đơn vị hay trong Học viện.

3. Về hợp tác nghiên cứu

- Nhóm nghiên cứu cơ bản phải có hoạt động hợp tác quốc tế và đã có sản phẩm khoa học chung với đối tác (đối với khối ngành khoa học xã hội - nhân văn nếu không có hợp tác quốc tế thì phải có hợp tác với các viện, trung tâm nghiên cứu trực thuộc các Bộ (hoặc tương đương) trở lên);

- Nhóm nghiên cứu ứng dụng phải có hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức, địa phương và có sản phẩm ứng dụng cụ thể.

Điều 4. Trách nhiệm của nhóm nghiên cứu mạnh

- Đề xuất, xây dựng đề cương/thuyết minh, đấu thầu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN các cấp, trong đó ưu tiên tập trung các nhiệm vụ cấp Bộ trở lên và nhiệm vụ hợp tác quốc tế;

- Thực hiện các nhiệm vụ KH&CN có tính mới và đột phá do nhóm đề xuất hoặc các nhiệm vụ trọng điểm, đột xuất đặc biệt do Học viện và các cấp có thẩm quyền đặt hàng;

- Tạo ra các sản phẩm và cung cấp các dịch vụ KH&CN chất lượng cao. Hàng năm mỗi nhóm nghiên cứu cơ bản khối ngành khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ phải công bố ít nhất 01 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc 02 bài tham luận đăng toàn văn trong Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế; mỗi nhóm nghiên cứu cơ bản khối ngành khoa học xã hội và nhân văn phải công bố ít nhất 01 bài báo khoa học trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc 02 bài tham luận đăng toàn văn trong Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế; mỗi nhóm nghiên cứu ứng dụng sau 3 năm phải có ít nhất 01 sản phẩm chuyển giao hoặc có ít nhất 01 sáng chế hay giải pháp hữu ích được cơ quan có thẩm quyền công nhận;

- Trực tiếp tham gia đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao và đào tạo sau đại học; mỗi nhóm nghiên cứu phải tiếp nhận mới ít nhất 01 nghiên cứu sinh trong 3 năm hoạt động, trường hợp không tuyển được có thể đề xuất thay 01 NCS bằng 01 bài báo trên tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc 02 bài tham luận đăng toàn văn trong Kỷ yếu Hội thảo quốc tế;

- Tập hợp, kết nối nguồn lực giữa các đơn vị, thu hút nguồn lực bên ngoài Học viện;
- Xây dựng và quảng bá thương hiệu Học viện, sử dụng tên tiếng Anh của Học viện là Academy of Journalism and Communication và email user@ajc.edu.vn trong các công bố khoa học.

Điều 5. Quyền lợi của nhóm nghiên cứu mạnh

- Được ưu tiên xét duyệt, giao, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ KH&CN trong thẩm quyền của Học viện hay ưu tiên chọn giới thiệu tham gia đề xuất, đấu thầu nhiệm vụ KH&CN các cấp và hợp tác quốc tế;
- Được ưu tiên đầu tư trang thiết bị, điều kiện nghiên cứu thông qua các dự án đầu tư phát triển, dự án tăng cường năng lực nghiên cứu của Học viện hoặc của đơn vị; được ưu tiên sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dùng chung của Học viện;
- Được Học viện hỗ trợ một phần hay toàn bộ chi phí giai đoạn xây dựng đề cương, đấu thầu các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia; được Học viện đứng tên cam kết một phần hay toàn bộ phần kinh phí đối ứng của nhiệm vụ dưới hình thức cho tạm ứng (mức hỗ trợ, tạm ứng sẽ do Giám đốc Học viện xem xét, quyết định đối với từng trường hợp cụ thể);
- Trưởng nhóm và các thành viên của nhóm nghiên cứu mạnh là giảng viên cơ hữu của Học viện được tạo điều kiện thuận lợi trong phân công nhiệm vụ để có thời gian nghiên cứu;
- Các thành viên của nhóm nghiên cứu mạnh được ưu tiên cử đi bồi dưỡng chuyên môn, trao đổi học thuật; được xem xét hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần kinh phí tham dự hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế (mức hỗ trợ kinh phí sẽ do Giám đốc Học viện xem xét, quyết định đối với từng trường hợp cụ thể);
- Được ưu tiên nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh và học viên cao học làm luận án, luận văn theo hình thức đào tạo tập trung;
- Được hỗ trợ về cơ chế và các nguồn lực để thực hiện chính sách thu hút các nhà khoa học xuất sắc ở trong và ngoài nước đến làm việc;
- Các công trình nghiên cứu công bố quốc tế và các giải thưởng, thành tích khoa học xuất sắc của nhóm nghiên cứu sẽ được khen thưởng định kỳ hay đột xuất theo quy định của Học viện.

Điều 6. Quy trình đăng ký, xét chọn và công nhận nhóm nghiên cứu mạnh

Hàng năm, Học viện thông báo đến các đơn vị về việc đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh.

Các các nhà khoa học đủ điều kiện chuẩn bị và nộp hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh về Học viện.

Học viện thành lập các Hội đồng tư vấn xét đánh giá hồ sơ, xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh.

Căn cứ kết quả đánh giá của các Hội đồng tư vấn, Giám đốc Học viện ra quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh.

Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng năm, Giám đốc Học viện xem xét, ký hợp đồng đặt hàng nhiệm vụ với các nhóm nghiên cứu mạnh được công nhận.

Điều 7. Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh

Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh gồm có:

1. Đơn đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Mẫu 01 hoặc 1b, Phụ lục)
2. Công văn giới thiệu của thủ trưởng đơn vị (Mẫu 02, Phụ lục).
3. Bản thuyết minh nhóm nghiên cứu mạnh (Mẫu 03, Phụ lục).
4. Lý lịch khoa học của Trưởng nhóm và các thành viên (Mẫu 04, Phụ lục).
5. Danh sách trích ngang các cộng tác viên (nếu có) (Mẫu 05, Phụ lục).
6. Các minh chứng về năng lực của nhóm theo các tiêu chí nêu ở Điều 3.
7. Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có).

Bộ hồ sơ gốc được đóng thành tập theo thứ tự các mục nêu trên nộp về Học viện (qua Ban Quản lý khoa học) và bộ hồ sơ scan gửi qua email ghi trong thông báo đăng ký.

Điều 8. Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh

Căn cứ vào hồ sơ đăng ký hàng năm, Giám đốc Học viện ra quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn xét chọn nhóm nghiên cứu mạnh (gọi tắt là Hội đồng xét chọn), mỗi hội đồng đánh giá cho một hay một số hồ sơ cùng hướng chuyên môn.

Hội đồng xét chọn gồm 05 thành viên, trong đó có Chủ tịch, Thư ký, 02 ủy viên phản biện, 01 ủy viên. Các thành viên phải là các nhà khoa học cùng hoặc rất gần lĩnh vực chuyên môn của nhóm nghiên cứu; có chức danh, học vị phó giáo sư, tiến sĩ trở

lên (nếu là tiến sĩ thì có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác chuyên môn). Trường hợp cần thiết, có thể mời thành viên là các nhà khoa học bên ngoài Học viện.

Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu mạnh được chuyển đến các thành viên chậm nhất 07 ngày trước khi Hội đồng xét chọn họp. Các ủy viên phản biện chuẩn bị bản nhận xét theo mẫu (Mẫu 06, Phụ lục) và nộp về Học viện (qua Ban Quản lý khoa học) 02 ngày trước khi Hội đồng xét chọn họp.

Phiên họp của Hội đồng xét chọn được tiến hành khi có mặt ít nhất 04 thành viên, trong đó có Chủ tịch, Thư ký, và ít nhất 01 ủy viên phản biện (bản nhận xét của ủy viên phản biện vắng mặt đã nộp trước). Trường hợp ủy viên phản biện không đồng ý thông qua hồ sơ đăng ký thì người đó nhất thiết phải có mặt tại phiên họp.

Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp. Sau khi nghe đại diện nhóm nghiên cứu giới thiệu tóm tắt hồ sơ đăng ký, ủy viên phản biện đọc nhận xét, các thành viên Hội đồng chất vấn nhóm nghiên cứu và góp ý để làm rõ và hoàn chỉnh các vấn đề trong hồ sơ.

Các thành viên Hội đồng xét chọn thể hiện ý kiến thông qua Phiếu đánh giá (Mẫu 07, Phụ lục), trong mỗi phiếu có kết luận “Đạt” và “Không đạt”. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là “Đạt” nếu có ít nhất 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Đạt”. Kết quả họp Hội đồng xét chọn được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các ý kiến của Hội đồng (Mẫu 08, Phụ lục).

Điều 9. Công nhận nhóm nghiên cứu mạnh

Trên cơ sở kết quả đánh giá của Hội đồng xét chọn và các điều kiện khác, Giám đốc Học viện xem xét ra quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh. Quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh Học viện có giá trị tối đa 03 năm kể từ ngày ký.

Các nhóm nghiên cứu được Hội đồng xét chọn đánh giá “Đạt” nhưng chưa được công nhận trong năm, sẽ bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Giám đốc để được công nhận trong năm tiếp theo mà không phải làm lại hồ sơ. Thời hạn bảo lưu kết quả đánh giá của Hội đồng xét chọn là 03 năm.

Điều 10. Hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh

Trong thời hạn 15 ngày sau khi được công nhận, trưởng nhóm nghiên cứu mạnh có trách nhiệm hoàn thiện kế hoạch hoạt động của nhóm trong thời kỳ 03 năm trên cơ sở các ý kiến góp ý của Hội đồng xét chọn và nộp lên Học viện.

Giám đốc Học viện và trưởng nhóm ký Hợp đồng đặt hàng nhiệm vụ nhóm nghiên cứu mạnh (Mẫu 15, Phụ lục).

Dựa trên kế hoạch đã phê duyệt và hợp đồng đặt hàng nhiệm vụ đã ký, trưởng nhóm nghiên cứu mạnh có trách nhiệm tổ chức, triển khai hoạt động của nhóm.

Điều 11. Đánh giá hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu mạnh

Hàng năm (trừ năm thứ 3 cuối kỳ), theo thời hạn quy định trong hợp đồng, Học viện tổ chức kiểm tra tiến độ hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh. Trưởng nhóm có trách nhiệm báo cáo về tình hình và kết quả triển khai hoạt động của nhóm và các đề xuất, kiến nghị (Mẫu 09, Phụ lục) và các minh chứng kèm theo.

Trưởng ban Quản lý khoa học chủ trì công tác kiểm tra. Kết quả kiểm tra được lập thành biên bản (Mẫu 10, Phụ lục).

Điều 12. Đánh giá cuối kỳ nhóm nghiên cứu mạnh

Đánh giá cuối kỳ được thực hiện sau 03 năm từ ngày được công nhận là nhóm nghiên cứu mạnh.

Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh lập báo cáo tổng kết (Mẫu 11, Phụ lục) 02 tháng trước khi kết thúc kỳ hoạt động.

Hội đồng đánh giá cuối kỳ do Giám đốc Học viện ra quyết định thành lập, gồm 05 thành viên (trong đó có Chủ tịch, Thư ký, 02 ủy viên phản biện, 01 ủy viên). Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc hoặc Phó giám đốc Học viện, Thư ký Hội đồng là lãnh đạo Ban Quản lý khoa học, các thành viên khác là các nhà khoa học trong hoặc ngoài Học viện, có cùng hoặc gần lĩnh vực chuyên môn của nhóm nghiên cứu; có chức danh, học vị phó giáo sư, tiến sĩ trở lên (nếu là tiến sĩ thì có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác chuyên môn).

Hồ sơ tổng kết hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh được chuyển đến các thành viên chậm nhất 07 ngày trước khi Hội đồng họp. Các ủy viên phản biện chuẩn bị bản nhận xét theo mẫu (Mẫu 12, Phụ lục) và nộp về Học viện (qua Ban Quản lý khoa học) 02 ngày trước khi Hội đồng họp.

Phiên họp của Hội đồng đánh giá được tiến hành khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên, trong đó có Chủ tịch, Thư ký, và ít nhất 01 ủy viên phản biện (bản nhận xét của ủy viên phản biện vắng mặt đã nộp trước).

Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp. Sau khi nghe đại diện nhóm nghiên cứu giới thiệu tóm tắt báo cáo tổng kết, ủy viên phản biện đọc nhận xét, các thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận.

Các thành viên Hội đồng thể hiện ý kiến thông qua Phiếu đánh giá (Mẫu 13, Phụ lục), trong mỗi phiếu có kết luận 3 mức “Xuất sắc”, “Đạt” và “Không đạt”. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là “Đạt” nếu có ít nhất 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Đạt”. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là “Xuất sắc” nếu có ít nhất 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Xuất sắc” và không có thành viên nào đánh giá ở mức “Không đạt”. Kết quả họp Hội đồng đánh giá được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ kết luận của Hội đồng (Mẫu 14, Phụ lục).

Các nhóm nghiên cứu mạnh được đánh giá “Không đạt” xem như không còn được công nhận là nhóm nghiên cứu mạnh. Các nhóm được đánh giá “Xuất sắc” và “Đạt” sẽ được Giám đốc Học viện tiếp tục ra quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh kỳ hoạt động mới, trong đó các nhóm “Xuất sắc” sẽ được khen thưởng và nâng mức ưu tiên một số quyền lợi do Giám đốc Học viện quyết định.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị cần phản ánh kịp thời về Ban Quản lý khoa học để tổng hợp trình Giám đốc Học viện xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

K/T GIÁM ĐỐC
Đ.Đ. GIÁM ĐỐC



Lưu Văn An